

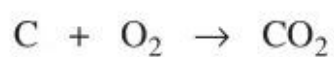
**Bài 19**  
**HỢP KIM**

**5.39. A**

**5.40. C**

**5.41. C**

$$n_{\text{CO}_2} = \frac{0,448}{22,4} = 0,02 \text{ (mol)}$$



$$\%m_{\text{C}} = \frac{12 \cdot 0,02}{10} \cdot 100\% = 2,4\%$$

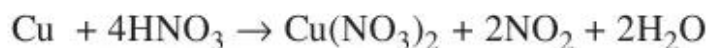
**5.42. A**

**5.43. D**

**5.44. A**

5.45. D      5.46. C      5.47. C

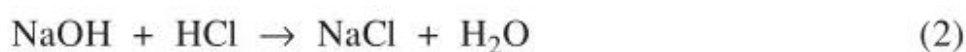
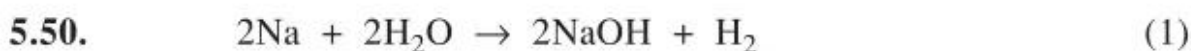
5.49. Các phương trình hoá học :



Đặt x, y lần lượt là số mol Cu, Ag trong hợp kim  $\Rightarrow$  Số mol của  $\text{Cu}(\text{NO}_3)_2$  và  $\text{AgNO}_3$  cũng lần lượt là x và y.

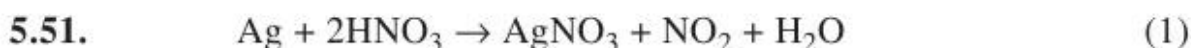
$$\text{Ta có hệ phương trình : } \begin{cases} 64x + 108y = 3 \\ 188x + 170y = 7,34 \end{cases} \Rightarrow \begin{cases} x = 0,03 \\ y = 0,01 \end{cases}$$

$$\%m_{\text{Cu}} = \frac{64 \cdot 0,03}{3} \cdot 100\% = 64\% ; \%m_{\text{Ag}} = 100\% - 64\% = 36\%.$$



Từ (1) và (2) ta thấy  $n_{\text{Na}} = n_{\text{NaOH}} = n_{\text{HCl}} = \frac{0,2 \cdot 50}{1000} = 0,01$  (mol).

$$\%m_{\text{Na}} = \frac{23 \cdot 0,01}{1} \cdot 100\% = 23\%.$$



Theo (1) và (2) ta có :  $n_{\text{Ag}} = n_{\text{AgCl}} = \frac{1,194}{143,5} = 0,00832$  (mol)

$$m_{\text{Ag}} = 0,00832 \cdot 108 = 0,898 \text{ (g)}$$

$$\%m_{\text{Ag}} = \frac{0,898}{1,5} \cdot 100\% = 59,87\%.$$